SAFETY JOGGER
INDUSTRIAL

Ánh sáng

ORION S1 P

Giày bảo h ộ **su de thoáng khí,** cắt vừa

Giày an toàn có chiều cao trung bình ORION mang đế n khả năng thoáng khí, chư ố ợ trv à gi ảo v ệ . Các tính năng bao gồ m mũi giày bằn g thép, thiế k g tĩnh điệ a bằn, đế g thép và khả năng hấp thụ năng l ư ợn g ở gót chân.

Những vật liệu cao cấp hơn	Da l
lót bên trong i thép	Lướ
trong Đ ốp SJ	đế x
iữa đế g	Thép
ngoài Đ	PU / PU
u Đứng đầ	Thép
i Loạ	S1 P / SR, FO
Phạm vi kích thước	EU 36-47 / UK 3.5-12.0 / US 4.0-13.0 JPN 22.5-31 / KOR 235-310
ng lượng thép	0.647 kg
ẩn hiệu chu	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2022

Mũi giày an toàn bằng **thép**
Giá đỡ bằng **thép** chân gót hoặc iữa bằng **thép** chống đâm thủng được làm bằng thép không gỉ phủ và ngăn các xâm nhập từ đế ngoài.

SRC
Đ ước là rộng trong những tính năng giày an toàn và giày bảo hộ SRC qua cả bài SRA và SRB, chúng được kiểm tra trên cả bề mặt thép và gốm.

chống **tĩnh** điện
Giày chống tĩnh điện ngăn chặn a điện tích tĩnh phóng bảo rằng chúng được cách hiệu ân 100 kilôOhm và 1 GigaOhm

S1P
trong khối áo, không có nguy cơ bị nước ngấm vào, và bạn cần bảo vệ ngón chân, chống đâm thủng và thông thoá bạn cần giày bảo hộ S1P.

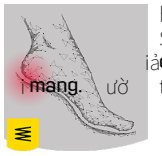

hấp thụ **gót chân**
Sự hấp thụ năng lượng ở gót chân giúp bảo vệ hoặc chạy lên cơ thể ng

SAFETY JOGGER WORKS

HEAD-TO-TOE PROTECTION

PLATINUM Top 1% ecovadis Sustainability Rating SEP 2025

Proudly ranked in the top 1% by EcoVadis for sustainability.

ENGINEERED IN EUROPE

www.safetyjogger.com

Công nghiệp **n:**
lĩnh vự c ô tô, Xây dựcần g, Ngành công n ghiệ p

ường: **Môi** t
rư ờn mộikhô

Cac hương **dân ba#o tri:**
éo dài t Đa giày, chúng tôi khuyên bạn nên v ệ sinh giày thư ờn g xuyên và bảo v ệ chúng bằm phẩ cápbù hằm nhiệg Khôngtrên lò s

	Sự **miêu** t ả	ơn vị **đo** l	Đ ờn g	ế t K ả u q	**EN ISO 20345**
Nhữ n g vật liệu **Da** l **cao** cấp h ơn					
	Top: khả năng thấm hơi	iờ	mg/cm/g	6.9	? 0.8
	Top: hi nệ số h ơ		mg/cm2	61.1	? 15
ót bên trong	i **thép** Lư ớ				
	L ớp **lót:** thấm hơi	iờ	mg/cm/g	86.9	? 2
	lót: hi nệ số h ơ		mg/cm2	695.4	? 20
rong Đ ố p **SJ** đế x					
ệ m chân	Đch ố n g mài mòn (khô/ư ớt) (chu kỳ)		chu kỳ	25600/12800	25600/12800
goài Đ	**PU / PU**				
	Ch ố ngmài mòn đế ngoài (		mm	32	? 150
	Chư ớ t gót bản - Ceramic + NaLS - Trư ớt **gót** phía t		ma sát	0.47	? 0.31
rư	Gót cố ớt bản - G ố m + NaLS - Trư ớt **lùi** phía t		ma sát	0.44	? 0.36
rư	Gót SR G ố m + Glycerin - Trư ớt **gót** phía t		ma sát	0.26	? 0.19
	Chư ớ t SR G ố m + Glycerin - Trư ớt phía t		ma sát	0.29	? 0.22
ị ch ố	Giá t g tĩnh điệ n		megaohm	116.5	0.1 - 1000
ị ESD	Giá t		megaohm	N/A	0.1 - 100
	Hấp thụ năng l ực **gót chân**		J	30	? 20
Đ ứ n g đầ **Thép**					
	Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oản g cách sau va đập 100J)		mm	N/A	N/A
	Nắp mũi ch ố n g nén (khe h ở sau khi nén 10kN)		mm	N/A	N/A
	Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oản g cách sau va đập 200J)		mm	17.0	? 14
	Mũi giày an toàn ch ố n g nén (kh oản g h ở sau khi nén 15kN)		mm	21.5	? 14

kích thước thép:

a chúng tôi khuyến cáo bạn nên thay giày nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.

SAFETY JOGGER WORKS
HEAD-TO-TOE PROTECTION
PLATINUM Top 1% ecovadis Sustainability Rating SEP 2025
Proudly ranked in the top 1% by EcoVadis for sustainability.
ENGINEERED IN EUROPE
www.safetyjogger.com